TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ==========

Số: 189/2021/HSST
Ngày 27/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Việt Hùng.**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Dương Văn Xuyên.**

- Bà **Nguyễn Thị Hồng**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Vũ Thu Trang** - Cán bộ toà án nhân dân Huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Bà **Trần Thị Xuân–** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 239/2020/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1993**;** Nơi ĐKHKTT vàchỗ ở: thôn x, xã L S, huyện A S1, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa 09/12; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ đoàn, đảng; không; Con ôngNguyễn Văn Kh và con bàNguyễn Thị H; Vợ: Hoàng Thị Thu H1, Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015.Theo danh chỉ bản số 651 lập ngày 12/4/2021 tại Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự.

+ Tại Quyết định số 23 ngày 13/6/2018, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, TP Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối

với Nguyễn Văn L, thời gian 16 tháng. Ngày 22/9/2019, L đã chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: + Tại Quyết định khởi tố bị can số 180 ngày 19/7/2021 của Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mê Linh, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn L về tội Cướp giật tài sản, quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an TP Hà Nội trong một vụ án khác.Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Tiên Tảo, xã Việt L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Chị **Nguyễn Thị Minh Y**, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1991(Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đạo Thượng, xã Tân Hưng, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Chị **Hoàng Thị Thu H**, sinh năm 1990 (có mặt)

HKTT: thôn x, xã L S, huyện A S1, tỉnh Nghệ An

Nơi ở: thôn Cổ Điển, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, Hà Nội

Người bào chữa và bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị cáo là ông **Vũ Văn D**

– Trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh TGPL số 5 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 07 giờ 00 ngày 03/7/2021, **Nguyễn Văn L** điều khiển xe máy wave an pha, màu sơn xanh, đeo BKS 37M1-299.27 đi từ phòng trọ tại thôn Cổ Điển, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, Hà Nội lên Thái Nguyên để tìm cơ hội cướp giật tài sản. Khi đi qua cửa hàng kim khí Anh Tuấn ở thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, L thấy 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn xanh của chị Nguyễn Thị Minh Y (sinh năm 1989, trú tại thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, Hà

Nội) đang dựng dưới lòng đường, trong hộc để đồ bên trái của xe máy có 01 điện thoại Iphone 8 Plus, màu vàng. Quan sát thấy không có người trông giữ nên L đã điều khiển xe máy quay lại dừng sát xe máy của chị Y, tay phải L với lấy điện thoại rồi điều khiển xe đi tiếp. Đúng lúc đó có người phát hiện tri hô và đuổi theo nên L đã phóng xe máy bỏ chạy về ngã tư huyện Sóc Sơn rồi rẽ trái đi về hướng Thái Nguyên. Khi đi đến cửa hàng điện thoại Mạnh Hùng Mobile, ở ngã 3 Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì dừng lại, L đi bộ vào trong gặp chủ cửa hàng là anh Nguyễn Văn Quân (sinh năm 1991, trú tại thôn Đạo Thượng, xã Tân Hưng, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) bán điện thoại được 1.400.000đ. L không nói cho anh Quân biết nguồn gốc điện thoại là do phạm tội mà có. Số tiền bán điện thoại L đã tiêu sài cá nhân hết.Anh Quân đã tự nguyện giao nộp điện thoại trên cho Cơ quan điều tra để phục vụ điều tra vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 152/KL-HĐ ngày 09/8/2021 của Hội đồng định giá kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, Imei số 354831099883852, 64GB, mua cũ tháng 7/2020 (đã thu hồi được tài sản) trị giá 6.250.000đ *(Sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, quá trình điều tra L tự khai nhận: Khoảng cuối tháng 6/2021, tại thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, L cướp giật được 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng giống điện thoại Sam Sung.

Quá trình điều tra mở rộng làm rõ: Do cần tiền tiên sài cá nhân nên khoảng 09 giờ 00 ngày 28/6/2021, L điều khiển xe máy nhãn hiệu wave anpha, màu xanh dương, đeo BKS 37M1-299.27 đi từ nhà trọ ở khu vực xã Hải Bối, huyện Đông Anh đến khu vực huyện Sóc Sơn để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. L điều khiển xe máy đi qua khu vực chợ Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thấy chị Nguyễn Thị Kiều (sinh năm 1984, trú tại thôn Tiên Tảo, xã Việt L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) đang đứng chờ xe buýt, trên tay chị Kiều cầm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO 11 Pro, màu xanh tím, dung lượng 128G, có ốp màu đen, bên trong ốp chị Kiều để 400.000đ. L quay đầu xe máy, điều khiển xe áp sát chị Kiều, tay phải L điều khiển xe máy, tay trái L giật chiếc điện thoại trên tay chị Kiều rồi phóng xe máy bỏ chạy về hướng ngã tư Sóc Sơn rẽ lên khu vực Thái Nguyên. Trên đường bỏ chạy, L tháo ốp điện thoại và sim vứt bỏ ven đường rồi bán cho cửa hàng điện thoại Mạnh Hùng Mobile tại thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, Hà Nội được 1.200.000đ và đã tiêu sài hết số tiền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 233 ngày 26/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro 128G, màu xanh tím, mua mới tháng 6/2019 (tài sản chưa thu hồi lại được) trị giá 3.657.000đ *(Ba triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng).*

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Quá trình điều tra chị Kiều yêu cầu L phải bồi thường cho chị số tiền 4.057.000đ; Quá trình chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo L đã giúp bị cáo bồi thường cho chị Kiều, chị Kiều đã nhận tiền và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Chị Y đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu gì về dân sự;

+ Anh Quân tự nguyện không yêu cầu L phải trả số tiền 1.400.000đ mà anh Quân đã mua điện thoại của L.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả thu giữ đồ vật, tài liệu, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 226/CT– VKS ngày 30/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo L sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo mức hình phạt của cả hai tội là 42 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về án phí miễn tiền án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Văn L**mức án từ 09 đến 12 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản"; Từ 48 đến 54 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Tổng hợp hình phạt cả hai tội là 57 đến 66 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận việc chị Hiền (vợ bị cáo L) đã giúp bị cáo bồi thường cho chị Kiều số tiền 4.057.000đ, xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho chị Kiều; ghi nhận việc anh Quân tự nguyện không yêu cầu L phải trả số tiền 1.400.000đ mà anh Quân đã mua điện thoại của L. Do chị Y, chị Kiều và anh L không yêu cầu gì khác về dân sự nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

+ Đối với số tiền 1.400.000đ bị cáo bán chiếc điện thoại cho anh Quân và đã tiêu sài cá nhân hết, mặc dù anh Quân không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nhưng đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có; Do vậy đề nghị HĐXX truy thu của bị cáo số tiền 1.400.000đ để sung công.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đối với việc khởi tố điều tra, truy tố bị cáo của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn; Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn cũng như Kiểm sát viên, Điêu tra viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và người liên quan không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung, tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, kết luận định giá cũng như với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định:

Ngày 28/6/2021, tại tổ 2, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Văn L có hành vi điều khiển xe máy (nhãn hiệu wave anpha, màu xanh dương, đeo BKS

37M1-299.27) cướp giật 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, có ốp màu đen, bên trong ốp có 400.000đ của chị Nguyễn Thị Kiều. Tổng trị giá tài sản mà L chiếm đoạt có trị giá 4.057.000đ *(Bốn triệu, không trăm năm mươi bảy nghìn đồng).*

Ngày 03/7/2021, tại thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội, Nguyễn Văn L có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại Iphone 8 Plus của chị Nguyễn Thị Minh Y trị giá 6.250.000đ *(Sáu triệu, hai trăm lăm mươi nghìn đồng).*

Hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone 8 Plus có trị giá 6.250.000đ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bằng thủ đoạn manh động, công khai, bất ngờ giật lấy tài sản của người khác có giá trị như nêu trên, rồi nhanh chóng tẩu thoát mà bị cáo thực hiện đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản". Đồng thời, hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết "dùng thủ đoạn nguy hiểm". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo tội danh "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, mà còn đe dọa đến tính mạng sức khỏe của người khác, gây tâm lý hoang mang lo sợ đến quần chúng nhân dân, mất trật tự trị an ở địa phương nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố là ông Nguyễn Văn Khoái là người có công được tặng thưởng huy chương hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước; Gia đình nhà bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, được người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đó là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3217 ngày 23/3/2021 của Công an phường Ba Hàng, Thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 1.500.000đ đối với Nguyễn Văn L về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 23/3/2021, L đã nộp phạt.

+ Tại Quyết định khởi tố bị can số 180 ngày 19/7/2021 của Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mê Linh, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn L về tội Cướp giật tài sản, quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

+ Tại Quyết định số 23 ngày 13/6/2018, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, TP Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn L, thời gian 16 tháng. Ngày 22/9/2019, L đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự .

Với mức độ và tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; Bị cáo đã từng xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng không lấy đó là bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Ngoài ra ngày 19/7/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mê Linh, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn L về tội Cướp giật tài sản. Từ đó thấy bị cáo không tu chí làm ăn mà chỉ lo chơi bời hưởng thụ; thấy cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã xác minh điều kiện, hoàn cảnh kinh tế bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền chị Kiều yêu cầu L phải bồi thường là 4.057.000đ; gia đình L đã tự nguyện bồi thường cho chị Kiều, chị Kiều đã nhận tiền và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Chị Y đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu gì về dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Anh Quân tự nguyện không yêu cầu L phải trả số tiền 1.400.000đ mà anh Quân đã mua điện thoại của L. Nhưng Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền do phạm tội mà có; Do vậy cần truy thu, cần buộc L nộp lại để sung công.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 171;Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Điều 106, Điều 136; Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ QuốcHội về án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt: **Nguyễn Văn L 10** (mười) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản"; và 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Tổng hợp hình phạt cả hai tội là 58 (Năm mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Buộc bị cáo L phải nộp lại số tiền 1.400.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hiền có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Quân; Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án; hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-Bị cáo
- VKSND H.Sóc Sơn
-VKSND Tp Hà Nội
-Công an H.Sóc Sơn
-THA DS H.Sóc Sơn
-Các đương sự
-Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Lê Việt Hùng

TÒA ÁN NHÂN DÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2021

.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Việt Hùng.**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Dương Văn Xuyên.**

- Bà **Nguyễn Thị Hồng**

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 2 năm 2021, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Văn L.** Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo Hội đồng xét xử thảo luận về các vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. ***Về tội danh và điều luật áp dụng*** (điểm, khoản, điều của BL hình sự)*:*
Áp dụng:

- điểm d khoản 2 Điều 171;Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Điều 106, Điều 136; Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ QuốcHội về án phí, lệ phí Toà án.

Kết quả biểu quyết: .....nhất trí

2. Về mức hình phạt :

Xử phạt: **Nguyễn Văn L 10** (mười) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản"; và 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Tổng hợp hình phạt cả hai tội là 58 (Năm mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án .

Kết quả biểu quyết: ..... nhất trí.

3.***Các vấn đề khác:***
Buộc bị cáo L phải nộp lại số tiền 1.400.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Quân; Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án; hoặc bản án được niêm yết công khai. Theo quy định của pháp luật

Kết quả biểu quyết: .....*nhất trí*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*